

TRƯỜNG THPT CHUYÊN LÊ QUÝ ĐÔN
KIỂM TRA GIỮA KÌ II - NĂM HỌC 2023-2024
Khóa ngày: 04/04/2024

DANH SÁCH HỌC SINH - KHỐI 11 (ĐỘI TUYỂN)
Phòng: 08

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Môn kiểm tra										
					Ngữ văn	Lịch sử	Vật lí	Toán	Hóa học	GDKT& PL	Địa lí	Sinh học	Công nghệ	Tiếng Anh	Tin học
1	111001	Nguyễn Hoàng An	27/04/2007	11T	X	X	X		X			X		X	X
2	111002	Võ Trần Duy An	02/01/2007	11V		X	X	X		X	X			X	X
3	111003	Dương Nguyễn Lan Anh	20/11/2007	11L	X	X		X	X				X	X	X
4	111004	Nguyễn Ngọc Kiều Anh	28/02/2007	11V		X	X	X		X	X			X	X
5	111005	Trương Bá Đức Anh	02/08/2007	11L	X	X		X	X				X	X	X
6	111006	Nguyễn Gia Ban	15/11/2007	11SI	X	X	X	X	X					X	X
7	111007	Nguyễn Gia Bảo	15/11/2007	11SI	X	X	X	X	X					X	X
8	111008	Võ Phương Cát	16/06/2007	11A1	X	X	X	X	X		X			X	X
9	111009	Trịnh Khánh Dũng	28/01/2007	11TI	X	X	X	X	X			X		X	
10	111010	Đỗ Quốc Dương	23/02/2007	11H	X	X	X	X				X		X	X
11	111011	Nguyễn Thành Đạt	19/03/2007	11A	X	X	X	X	X	X					X
12	111012	Võ Thành Đạt	06/03/2007	11A	X	X	X	X	X	X					X
13	111013	Lý Lê Nguyệt Hà	11/10/2007	11V		X	X	X		X	X			X	X
14	111014	Nguyễn Hoàng Hà	03/11/2007	11SI	X	X	X	X	X					X	X
15	111015	Nguyễn Ngọc Hoàng Hà	15/04/2007	11V		X	X	X		X	X			X	X
16	111016	Nguyễn Trúc Thanh Hằng	20/02/2007	11H	X	X	X	X				X		X	X
17	111017	Nguyễn Gia Hân	08/02/2007	11SI	X	X	X	X	X					X	X
18	111018	Trịnh Nguyễn Gia Hân	04/04/2007	11V		X	X	X		X	X			X	X
19	111019	Lưu Minh Hiếu	11/10/2007	11TI	X	X	X	X	X			X		X	
20	111020	Bành Gia Huân	09/10/2007	11A	X	X	X	X	X	X					X
21	111021	Nguyễn Đức Huy	16/01/2007	11T	X	X	X		X			X		X	X
22	111022	Nguyễn Hoàng Gia Huy	08/07/2007	11H	X	X	X	X				X		X	X

23	111023	Hà Hoàng Hưng	10/06/2007	11L	X	X		X	X				X	X	X
24	111024	Lê Minh Hưng	19/01/2007	11L	X	X		X	X				X	X	X
25	111025	Nguyễn Gia Hưng	10/10/2007	11H	X	X	X	X				X		X	X
26	111026	Lý Quỳnh Hương	05/01/2007	11A2	X	X	X	X	X		X			X	X
27	111027	Đặng Trường Bảo Khang	07/01/2007	11V		X	X	X		X	X			X	X
28	111028	Hồ Nguyên Khang	11/12/2007	11H	X	X	X	X				X		X	X
29	111029	Nguyễn Hữu Vĩnh Khang	21/10/2007	11L	X	X		X	X				X	X	X
30	111030	Mai Hữu Khiêm	16/04/2007	11TI	X	X	X	X	X			X		X	
31	111031	Trang Minh Khôi	23/04/2007	11TI	X	X	X	X	X			X		X	
32	111032	Nguyễn Nhân Kiệt	30/01/2007	11A	X	X	X	X	X	X					X
33	111033	Nguyễn Tuấn Kiệt	07/05/2007	11TI	X	X	X	X	X			X		X	
34	111034	Trần Thanh Lâm	01/10/2007	11SI	X	X	X	X	X					X	X
35	111035	Hồ Nguyệt Linh	21/10/2007	11V		X	X	X		X	X			X	X
36	111036	Nguyễn Thị Mộng Linh	27/10/2007	11V		X	X	X		X	X			X	X
37	111037	Thái Thị Thùy Linh	19/03/2007	11V		X	X	X		X	X			X	X
38	111038	Trần Gia Linh	01/03/2007	11SI	X	X	X	X	X					X	X
39	111039	Trương Nguyễn Hoàng Linh	15/11/2007	11A	X	X	X	X	X	X					X
40	111040	Phạm Hữu Lộc	14/03/2007	11L	X	X		X	X				X	X	X
41	111041	Lê Thành Luân	27/03/2007	11L	X	X		X	X				X	X	X
42	111042	Đoàn Lê Xuân Mai	25/04/2007	11SI	X	X	X	X	X					X	X
43	111043	Lê Nhật Nam	11/05/2007	11L	X	X		X	X				X	X	X
44	111044	Nguyễn Trần Bảo Ngân	05/06/2007	11SI	X	X	X	X	X					X	X
Số lượng					35	44	36	42	30	14	11	12	8	39	39

Quy Nhơn, ngày 26 tháng 3 năm 2024

KT.HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phan Văn Hà

TRƯỜNG THPT CHUYÊN LÊ QUÝ ĐÔN
KIỂM TRA GIỮA KÌ II - NĂM HỌC 2023-2024
Khóa ngày: 04/04/2024

DANH SÁCH HỌC SINH - KHỐI 11 (ĐỘI TUYỂN)
Phòng: 09

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Môn kiểm tra										
					Ngữ văn	Lịch sử	Vật lí	Toán	Hóa học	GDKT& PL	Địa lí	Sinh học	Công nghệ	Tiếng Anh	Tin học
1	111045	Đặng Xuân Nghi	12/02/2007	11TI	X	X	X	X	X			X		X	
2	111046	Lê Ngọc	30/12/2007	11A	X	X	X	X	X	X					X
3	111047	Mai Thảo Nguyên	06/03/2007	11H	X	X	X	X				X		X	X
4	111048	Nguyễn Trung Nguyên	16/11/2007	11SI	X	X	X	X	X					X	X
5	111049	Nguyễn Trọng Nhân	23/06/2007	11L	X	X		X	X				X	X	X
6	111050	Huỳnh Anh Nhật	29/09/2007	11TI	X	X	X	X	X			X		X	
7	111051	Thân Minh Nhật	10/02/2007	11A	X	X	X	X	X	X					X
8	111052	Trương Quỳnh Như	15/11/2007	11H	X	X	X	X				X		X	X
9	111053	Lê Nguyên Phát	05/02/2007	11SI	X	X	X	X	X					X	X
10	111054	Nguyễn Gia Phú	01/03/2007	11A	X	X	X	X	X	X					X
11	111055	Nguyễn Đỗ Thành Phúc	03/06/2007	11T	X	X	X		X			X		X	X
12	111056	Nguyễn Tiến Phúc	30/06/2007	11T	X	X	X		X			X		X	X
13	111057	Trần Nguyên Phúc	18/03/2007	11T	X	X	X		X			X		X	X
14	111058	Trần Nguyễn Đại Phúc	22/10/2007	11T	X	X	X		X			X		X	X
15	111059	Đỗ Tuấn Phước	15/08/2007	11T	X	X	X		X			X		X	X
16	111060	Phạm Gia Phước	22/10/2007	11TI	X	X	X	X	X			X		X	
17	111061	Tô Tấn Phước	23/01/2007	11H	X	X	X	X				X		X	X
18	111062	Mai Xuân Phương	26/01/2007	11L	X	X		X	X				X	X	X
19	111063	Trần Anh Quân	26/11/2007	11A	X	X	X	X	X	X					X
20	111064	Nguyễn Thị Như Quỳnh	07/06/2007	11T	X	X	X		X			X		X	X
21	111065	Nguyễn Thanh Sơn	30/08/2007	11H	X	X	X	X				X		X	X
22	111066	Nguyễn Thị Thảo Sương	13/05/2007	11V		X	X	X		X	X			X	X

23	111067	Lê Kiến Thành	04/06/2007	11TI	X	X	X	X	X			X		X	
24	111068	Hồ Thạch Thảo	16/11/2007	11V		X	X	X		X	X			X	X
25	111069	Trần Anh Thi	27/07/2007	11H	X	X	X	X				X		X	X
26	111070	Châu Hoàng Thúc	06/05/2007	11TI	X	X	X	X	X			X		X	
27	111071	Nguyễn Phạm Thanh Thùy	25/04/2007	11A	X	X	X	X	X	X					X
28	111072	Nguyễn Hoàng Anh Thư	28/12/2007	11SI	X	X	X	X	X					X	X
29	111073	Nguyễn Liễu Thy	03/11/2007	11A	X	X	X	X	X	X					X
30	111074	Lê Thị Cẩm Tiên	05/05/2007	11V		X	X	X		X	X			X	X
31	111075	Phạm Minh Tiến	04/07/2007	11A2	X	X	X	X	X		X			X	X
32	111076	Ngô Huy Tín	30/08/2007	11TI	X	X	X	X	X			X		X	
33	111077	Ngô Đức Tính	30/01/2007	11TI	X	X	X	X	X			X		X	
34	111078	Lương Ngọc Trang	04/10/2007	11SI	X	X	X	X	X					X	X
35	111079	Võ Ngọc Minh Trang	29/07/2007	11V		X	X	X		X	X			X	X
36	111080	Đoàn Minh Trí	16/12/2007	11T	X	X	X		X			X		X	X
37	111081	Đoàn Trung Trực	06/08/2007	11T	X	X	X		X			X		X	X
38	111082	Nguyễn Nhật Trường	17/06/2007	11T	X	X	X		X			X		X	X
39	111083	Phan Anh Tuấn	13/01/2007	11TI	X	X	X	X	X			X		X	
40	111084	Huỳnh Gia Tùng	29/11/2007	11H	X	X	X	X				X		X	X
41	111085	Trần Ngọc Tuyên	04/02/2007	11T	X	X	X		X			X		X	X
42	111086	Nguyễn Thị Sông Tuyền	09/10/2007	11V		X	X	X		X	X			X	X
43	111087	Thái Thị Cẩm Vân	13/03/2007	11SI	X	X	X	X	X					X	X
44	111088	Lê Mỹ Việt	09/07/2007	11H	X	X	X	X				X		X	X
Số lượng					39	44	42	34	32	11	6	25	2	38	36

Quy Nhơn, ngày 26 tháng 3 năm 2024

KT.HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phan Văn Hà